

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN LỜI HỨA CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH TRONG VÀ SAU KỲ HỌP THỨ 26
HĐND TỈNH KHÓA XVII, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 7 năm 2025 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh)

- Tổng số YKKN tại Phần C. Báo cáo số 1535/BC-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh
- Nội dung, vấn đề chất vấn: 02.
- Tiến độ giải quyết: đang tiếp tục xem xét, giải quyết.

C	KẾT QUẢ THỰC HIỆN Ý KIẾN CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH TẠI KỲ HỌP THỨ 26 (02 nội dung chất vấn)					
1	<p>Qua theo dõi Kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh trong 02 năm gần đây cho thấy việc giải quyết các TTHC còn xảy ra quá hạn, trễ hạn cao, cụ thể:</p> <p>- Năm 2023: Theo Báo cáo số 3081/BC-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh: TTHC cấp tỉnh tiếp nhận 38.394 hồ sơ. Trong đó, số TTHC đã giải quyết và đang giải quyết để quá hạn là: 1.622 hồ sơ.</p> <p>- Năm 2024: Theo Báo cáo số 3132/BC-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh: TTHC cấp tỉnh tiếp nhận 59.170 hồ sơ. Trong đó, số TTHC đã giải quyết và đang giải quyết để quá hạn là: 4.405 hồ sơ.</p>	<p>Tình hình triển khai các giải pháp khắc phục:</p> <p>Số liệu hồ sơ quá hạn được tổng hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, trong năm 2023, UBND tỉnh đã tiếp nhận 38.394 hồ sơ TTHC cấp tỉnh. Trong đó, có 1.622 hồ sơ được giải quyết và đang giải quyết bị quá hạn. Năm 2024, số hồ sơ tiếp nhận tăng lên 59.170 hồ sơ; số hồ sơ quá hạn cũng tăng lên 4.405 hồ sơ. Số lượng hồ sơ quá hạn trong hai năm 2023 và 2024 chủ yếu tập trung trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, với 5.326/6.027 hồ sơ bị quá hạn, chiếm tỷ lệ 88,36%.</p> <p>Qua phân tích, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng trễ hẹn và quá hạn trong giải quyết các hồ sơ TTHC là do cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chưa đồng bộ trong việc xử lý thủ tục. Cụ thể:</p> <p>+ Cơ chế tạm dừng hồ sơ do nghĩa vụ tài chính: Phần lớn hồ sơ quá hạn thuộc trường hợp người dân chưa hoàn tất nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Khi Văn phòng Đăng ký đất đai (VPĐK) chuyển thông tin sang cơ quan Thuế để thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, VPĐK buộc phải tạm dừng xử lý hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công của tỉnh.</p> <p>+ Bất cập trong đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công Quốc gia: Hệ thống dịch vụ công Quốc gia hiện không có chức năng tạm dừng hồ sơ. Do đó, các hồ sơ tạm dừng tại VPĐK dù chưa được xử lý tiếp tục bị ghi nhận là trễ hạn trên hệ thống quốc gia. Đây là nguyên nhân kỹ thuật khiến số liệu hồ sơ quá hạn gia tăng không phản ánh chính xác tiến độ giải quyết thực tế.</p>			X	<p>Trong thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo, triển khai khắc phục những hạn chế nêu trên. Tuy nhiên qua theo dõi kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2025 thì những hạn chế nêu trên chưa được khắc phục, 6 tháng đầu năm còn để xảy ra quá hạn, trễ hạn trên 1.300 hồ sơ. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, có giải pháp khả thi để hạn chế thấp nhất các Thủ tục hành chính quá hạn, trễ hạn (<i>đặc biệt là</i></p>

	<p>Số hồ sơ quá hạn trong 02 năm chủ yếu thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, với số hồ sơ là: 5.326/6.027 hồ sơ quá hạn, chiếm 88,36%.</p> <p>Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân? Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết các TTHC quá hạn, trễ hạn? Đặc biệt là trách nhiệm của ngành Tài nguyên và Môi trường đối với việc đề tồn đọng hồ sơ quá hạn năm sau cao hơn năm trước? Giải pháp khắc phục trong năm 2025 và những năm tiếp theo?</p>	<p>+ Tồn đọng hồ sơ lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Việc tăng cao số lượng hồ sơ quá hạn năm 2024 so với năm 2023 bắt nguồn từ kết quả và thời gian xử lý kéo dài khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính của người dân và do năng lực xử lý hồ sơ tại một số bộ phận còn hạn chế, thiếu nhân lực và trang thiết bị hỗ trợ.</p> <p>- Giải pháp khắc phục trong năm 2025 và những năm tiếp theo:</p> <p>+ Hoàn thiện cơ chế quản lý hồ sơ tạm dừng: Từ ngày 01/01/2025, trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành xử lý dứt điểm các hồ sơ tồn đọng quá hạn, đặc biệt những hồ sơ bị quá hạn người dân vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính thì tra hồ sơ và thông báo người dân đến nhận kết quả; nghiên cứu phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh để xây dựng, nâng cấp hệ thống phần mềm dịch vụ công, bổ sung tính năng tạm dừng - tiếp tục hồ sơ nhằm đồng bộ với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các ngành liên quan.</p> <p>+ Làm sạch dữ liệu hệ thống dịch vụ công của tỉnh: Tiến hành rà soát, đối chiếu và cập nhật, điều chỉnh chính xác tình trạng hồ sơ trên hệ thống để thống nhất số liệu thực tế, tránh tình trạng báo cáo sai lệch do phần mềm không đồng bộ.</p> <p>+ Tăng cường nguồn nhân lực và trang thiết bị: Tập trung tiếp nhận, tuyển dụng bổ sung lực lượng viên chức chuyên môn làm công tác giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt tại các bộ phận xử lý hồ sơ lĩnh vực đất đai; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị văn phòng, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác số hóa hồ sơ, quản lý và trao đổi dữ liệu điện tử giữa các cơ quan; Triển khai thuê mua hạ tầng công nghệ thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi kết nối liên thông giữa các đơn vị sử dụng chung cơ sở dữ liệu, giảm thiểu thủ tục hành chính giấy tờ, tăng tính minh bạch và hiệu quả giải quyết.</p> <p>- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân:</p> <p>+ Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn người dân thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ, đúng hạn để tránh phát sinh hồ sơ tạm dừng kéo dài.</p>				<p><i>trong lĩnh vực đất đai).</i></p>
--	--	---	--	--	--	--

		<p>+ Khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính... rút ngắn thời gian xử lý, giảm thiểu số lượng hồ sơ bị tồn đọng.</p> <p>Chuẩn bị các nhiệm vụ cho việc thực hiện chính quyền 2 cấp, hiện nay các Bộ, ngành Trung ương đang khẩn trương tham mưu sửa đổi Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng phân cấp, phân quyền; chính quyền phục vụ người dân, doanh nghiệp. Do vậy, trong thời gian tới, sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu triển khai ngay các nội dung mới đảm bảo thực hiện các thủ tục hành chính theo chính quyền 2 cấp được thông suốt, nhanh gọn.</p>				
2	<p>Tại Báo cáo số 3240/BC-UBND ngày 25/11/2024 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc năm 2024, tổng số vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong năm 2024 là 2.240.116 triệu đồng, trong đó vốn kéo dài năm 2022 và năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 là 713.326 triệu đồng. Tuy nhiên, kết quả giải ngân đạt thấp, cụ thể: vốn đầu tư giải ngân đạt 596.343 triệu đồng/864.270 triệu đồng, bằng 69% kế hoạch năm; vốn sự nghiệp giải ngân 233.171 triệu</p>	<p>Tình hình thực hiện, giải ngân Chương trình:</p> <p>Trong những tháng cuối năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2025, bám sát chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình; qua đó, kết quả cụ thể như sau:</p> <p>1. Về mục tiêu, chỉ tiêu:</p> <p>Hoàn thành đạt và vượt kế hoạch 13/21 chỉ tiêu của Chương trình được Quốc hội giao tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020; Quyết định 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch 2015/KH-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh. Cụ thể:</p> <p>(1) Tỷ lệ giảm hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số trên 4%: Đạt 4,66%, vượt kế hoạch.</p> <p>(2) 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa: Đạt 70% (đạt kế hoạch).</p> <p>(3) 100% Trạm y tế được xây dựng kiên cố: Đạt 100% (đạt kế hoạch).</p>		X		

<p>đồng/1.375.846 triệu đồng, bằng 16,9% kế hoạch năm. Một số nội dung còn vướng mắc do chưa có hướng dẫn cụ thể (tiểu dự án 1- dự án 9, tiểu dự án 2 - dự án 10).</p> <p>Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân giải ngân thấp ? Trách nhiệm thuộc cấp nào, ngành nào ? Khả năng giải ngân đến hết năm 2024 ? Hướng giải quyết những nội dung chưa có hướng dẫn cụ thể ? Giải pháp cho tháng còn lại của năm 2024 và năm 2025 ?</p>	<p>(4) Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 98% (đạt 99,8%), học sinh trong độ tuổi học Tiểu học trên 97% (đạt 99,6%), vượt kế hoạch.</p> <p>(5) 95% học sinh trong độ tuổi học trung học cơ sở đến trường: Đạt 95,12% (vượt kế hoạch).</p> <p>(6) 90% người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng Việt: Đạt 90,17% (đạt kế hoạch).</p> <p>(7) Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong thai kỳ đạt 80% (đạt 82,9%, vượt KH); tỷ lệ phụ nữ đẻ được nhân viên y tế đỡ đẻ đạt 87,5% (đạt kế hoạch).</p> <p>(8) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 16,4%: Đạt 16,2% (vượt kế hoạch).</p> <p>(9) 50% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số và đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Đạt 50% (đạt kế hoạch).</p> <p>(10) 80% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng: Đã đạt 97% (vượt kế hoạch).</p> <p>(11) 91,63% cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị các cấp: Đạt 94,7% (đạt kế hoạch).</p> <p>(12) 90,6% cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý (đạt kế hoạch).</p> <p>(13) 95% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: Đạt 96,8% (vượt kế hoạch).</p> <p>- Tiếp tục phấn đấu hết năm 2025 hoàn thành 08/21 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, bao gồm:</p>				
--	---	--	--	--	--

		<p>(1) 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông: Đạt 93,8 % (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(2) 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp, sử dụng điện lưới quốc gia: Đạt 94,8% (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(3) 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình: Đạt 95% (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(4) 100% đồng bào dân tộc thiểu số được nghe đài phát thanh: Đạt 98% (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(5) 100% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế: Đạt 98% (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(6) 60% học sinh trong độ tuổi học trung học phổ thông đến trường: Đạt 57,3% (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(7) Phấn đấu 62 xã, 499 thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>(8) Nhóm mục tiêu về công tác định canh, định cư, giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào (chưa đạt kế hoạch).</p> <p>2. Về kết quả giải ngân nguồn vốn:</p> <p>- Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2024:</p> <p>Tổng số vốn giải ngân thực hiện Chương trình năm 2024 (bao gồm vốn kéo dài) là 1.496.547/2.240.116 triệu đồng, đạt 66,8%KH, tăng 4% so với năm 2023. Trong đó: vốn đầu tư giải ngân được 679.093/864.270 triệu đồng, đạt 78,6%KH; vốn sự nghiệp giải ngân được: 817.526/1.375.846 triệu đồng, đạt 59,4% KH.</p>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>Số vốn không giải ngân hết, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 là 743.569 triệu đồng, chiếm 33% KH vốn.</p> <p>- Kết quả thực hiện kế hoạch vốn 2025:</p> <p>Đến thời điểm hiện nay tổng nguồn vốn ngân sách trung ương giải ngân là 213.952/1.815.426 triệu đồng, đạt 11,8% KH. Trong đó: Vốn đầu tư giải ngân được 154.860/806.946 triệu đồng, đạt 19% KH; vốn sự nghiệp giải ngân được: 59.092/1.008.480 triệu đồng đạt 6% KH.</p> <p>Vốn ngân sách địa phương bố trí thực hiện Chương trình giải ngân được: 4.347/16.987 triệu đồng, đạt 25,6% KH.</p> <p>3. Nguyên nhân, trách nhiệm về kết quả thực hiện Chương trình.</p> <p>Mặc dù tỉnh đã chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình, song tỷ lệ giải ngân vẫn thấp, chủ yếu do một số nguyên nhân sau đây:</p> <p>Công tác rà soát thanh quyết toán giải ngân khối lượng hoàn thành các dự án năm 2024 chậm, dẫn đến việc xác nhận nguồn vốn chuyển nguồn còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai chương trình.</p> <p>Số vốn năm 2024 không giải ngân hết, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 là 743.569 triệu đồng, chiếm 33% tổng số vốn đã cấp giai đoạn, gây áp lực lớn đến việc thực hiện giải ngân trong năm 2025.</p> <p>Ngày 16/4/2025, Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung dự toán chi thường xuyên nguồn vốn sự nghiệp năm 2025 thực hiện Chương trình (tại <u>Quyết định 778/QĐ-TTg</u>), hiện nay các huyện đang thực hiện quy</p>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>trình giao vốn theo quy định, do đó kết quả giải ngân nguồn vốn sự nghiệp chậm.</p> <p>Một số chủ đầu tư chưa kịp thời đề xuất điều chuyển nguồn vốn, công tác rà soát chưa được thực hiện kỹ lưỡng dẫn đến bố trí, điều chuyển vốn không sát với nhu cầu và khả năng giải ngân, do đó trong quá trình thực hiện còn khó khăn, phải điều chỉnh nhiều lần.</p> <p>Một số nội dung hỗ trợ của chương trình còn tồn tại vướng mắc qua nhiều năm nhưng đến thời điểm hiện nay chưa được tháo gỡ triệt để, cụ thể: định mức hỗ trợ thực hiện một số nội dung còn thấp, không tạo sự khuyến khích các đối tượng tham gia thực hiện chương trình như dự án 1, dự án 3, dự án 5 (đối tượng đào tạo nghề, đối tượng tham gia các lớp tập huấn về hỗ trợ phát triển sản xuất,...mức hỗ trợ nhà, đất ở, hỗ trợ tiền ăn cho đối tượng đào tạo nghề; mức hỗ trợ phát triển sản xuất...); một số nội dung không có đối tượng thực hiện; dẫn đến một số nguồn vốn vẫn tiếp tục phải thực hiện chuyển nguồn sang các năm tiếp theo.¹</p>				
--	--	--	--	--	--	--

¹ - *Tiểu dự án 2 - Dự án 3*: UBND tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 1346/QĐ - UBND ngày 21/10/2024 giao UBND huyện Nguyên Bình là chủ đầu tư nhưng đến nay vẫn chưa triển khai được do vướng mắc về nội dung hướng dẫn sử dụng nguồn vốn đầu tư hỗ trợ vùng trồng dược liệu quý và do thực hiện Kết luận số 127-KL/TW về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- *Dự án 5*: Trong bối cảnh thực hiện lộ trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới, hệ thống cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh có nhu cầu rất lớn đối với các trang thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GDĐT; tuy nhiên, theo nội dung của Tiểu dự án 1 - Dự án 5 (tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ), công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, có học sinh bán trú chỉ bao gồm: Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khối phòng/công trình phục vụ ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh và phòng công vụ giáo viên; Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất/khối phòng/công trình phục vụ học tập; bổ sung, nâng cấp các công trình phụ trợ khác; Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số giáo dục phục vụ việc giảng dạy và học tập trực tuyến cho học sinh dân tộc thiểu số" mà không bao gồm nội dung mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các cơ sở giáo dục.

- Đối với dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Tiểu dự án 3 - Dự án 5: việc triển khai các nội dung hỗ trợ trùng lặp về một số đối tượng và nội dung hỗ trợ với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Cụ thể như nội dung “phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ, quản lý, người dạy nghề” tương đồng về nội dung và đối tượng với nội dung hỗ trợ “phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn có huyện nghèo” tại Tiểu dự án 1 - Dự án 4 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

- Đối với nội dung phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ, quản lý, người dạy nghề, trong giai đoạn 2022 - 2024, về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đã tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, người dạy nghề từ nguồn vốn của 02 Chương trình MTQG với các nội dung như: bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nhằm từng bước thực hiện chuyển đổi số; bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về tư vấn hướng nghiệp; bồi dưỡng về xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp năm 2023 (03 lớp); bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về “thiết kế và tổ chức dạy học theo tiếp cận năng lực trong giáo dục nghề nghiệp”; bồi dưỡng kỹ năng về xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo theo năng lực; bồi dưỡng kỹ năng xây dựng chương trình đào tạo theo yêu cầu của thị trường lao động cho cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; bồi dưỡng nâng cao năng lực đánh giá và thực hiện đánh giá người học; bồi dưỡng nghiệp vụ ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy; bồi dưỡng nâng cao năng lực phát triển Chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra.

- Đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp hiện nay còn thiếu về số lượng, việc tổ chức các lớp bồi dưỡng liên tục, thường xuyên với thời gian dài phần nào làm ảnh hưởng đến hoạt động tuyển sinh, đào tạo nghề của các Trung tâm GDNN- GDTX. Mặt khác, trong năm 2025 nội dung phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cũng được dự kiến thực hiện từ nguồn vốn kéo dài của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Dự án 7: tại Công văn số 4178/SYT-KHTC ngày 06/9/2022 của Sở Y tế thực hiện Dự án 7 cấp huyện chỉ thực hiện nội dung hỗ trợ cô đỡ thôn bản, điểm tiêm chủng ngoài trạm...: do hết đối tượng hỗ trợ, hết nhiệm vụ chỉ nên đến thời điểm hiện nay các huyện chưa triển khai (*Bảo Lạc, Trùng Khánh Hạ Lang, Quảng Hòa*) và nguồn vốn kéo dài sang năm 2025 lớn (*Sở Y tế trên 4 tỷ đồng, Bảo Lạc 455 triệu đồng, Trùng Khánh 256 triệu đồng, Hạ Lang 441 triệu đồng*).

Dự án 8: Tổng nguồn vốn kéo dài toàn tỉnh lớn: 43.479 triệu đồng (*Hội LH Phụ nữ 27.117 triệu đồng, cấp huyện 15.478 triệu đồng*); Hoạt động 1, Nội dung 2 mô hình Tổ tiết kiệm vay vốn thôn bản vẫn chưa thực hiện được do chưa có văn bản hướng dẫn phương án xử lý.

Tiểu Dự án 1 Dự án 9 - Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù: *Đã thực hiện tạm dừng nội dung tiểu dự án 1 dự án 9 (theo Công văn số 1017/UBND-DTTS của Ủy Ban Dân tộc)*

Dự án 10 (Tiểu dự án 2, Tiểu dự án 3): văn bản hướng dẫn chưa cụ thể, chưa có hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình. Mặt khác, nguồn vốn giao thực hiện kiểm tra, giám sát lớn nhưng cơ chế hướng dẫn nội dung chỉ còn hạn chế nên chủ yếu các đơn vị chưa chỉ được nguồn vốn kiểm tra, giám sát.

		<p>Hiện nay, các cấp, các ngành đang khẩn trương thực hiện công tác kiện toàn, sắp xếp bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, chuẩn bị thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, khối lượng công việc đặt ra rất lớn, do đó phần nào ảnh hưởng đến việc tập trung triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ cũng như công tác giải ngân các nguồn vốn thực hiện Chương trình.</p> <p>c) Giải pháp thực hiện Chương trình trong thời gian tới:</p> <p>Tiếp tục tập trung quán triệt đầy đủ, nghiêm túc, toàn diện các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật mới được Trung ương ban hành, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không vụ lợi. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp xây dựng các chương trình trọng tâm, kế hoạch hành động nhằm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu của Chương trình đã đề ra.</p> <p>UBND các huyện, thành phố chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình không để gián đoạn công việc; sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, địa bàn, phạm vi, nội dung hỗ trợ theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai minh bạch trong tổ chức thực hiện để không xảy ra thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.</p> <p>Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến 2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan, Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn cơ chế thực hiện Chương trình, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại về cơ chế thực hiện Chương trình chưa được giải quyết từ các năm trước.</p> <p>Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện</p>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>Chương trình trong giai đoạn trước và sau sắp xếp tổ chức chính quyền chính quyền địa phương 2 cấp.</p> <p>Đối với nguồn vốn 450.088 triệu đồng vừa được HĐND tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/4/2025, các đơn vị khẩn trương rà soát phân bổ nguồn vốn, tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án đang thực hiện dở dang, hoàn thành trước khi không tổ chức cấp huyện, ưu tiên phân bổ tối đa đến cấp xã do sắp tới thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p> <p>Cho đến khi chấm dứt hoạt động, Ban Chỉ đạo chương trình MTQG cấp huyện có trách nhiệm sắp xếp và bàn giao nguyên trạng, đầy đủ hồ sơ, tài liệu về cơ quan tiếp nhận, đảm bảo các công việc được tiếp nối liên tục, không bị gián đoạn.</p> <p>Nghiên cứu, rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình MTQG tại các xã thành lập mới sau sắp xếp, sáp nhập <i>(nếu cần thiết)</i>.</p> <p>Các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp, tổ chức lại bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh để triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 2/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Công văn số 256/BDTDG-VPCTMTQG ngày 08/4/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc hướng dẫn chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.</p> <p>Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức các cấp được giao thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành Chương trình.</p>				
--	--	---	--	--	--	--